

Số: 43/2017/QĐST-DS

T, ngày 17 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 253/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2017,

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1970; nơi thường trú: Tổ 15, ấp Đ, xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn H, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ 2, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền ngày 18/8/2017).

- *Bị đơn*: Bà Huỳnh Thị Thu H; nơi thường trú: Tổ 15, ấp Đ, xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán: Bà Huỳnh Thị Thu H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Ngọc L số tiền 106.000.000 đồng (Một trăm lẻ sáu triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Ngọc L phải nộp số tiền 2.650.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) khấu trừ vào số tiền 2.650.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai

thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013383 ngày 20/10/2017 của chi cục Thi Hành án dân sự thị xã T. Bà L không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hiền